

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP QUẢNG NINH**



**KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO HỌC KÌ I NĂM HỌC 2026 - 2027
CÁC LỚP ĐẠI HỌC K18, K17, K16 VÀ K15**

QUẢNG NINH 6 - 2026

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP QUẢNG NINH

Số: 189 /KH-ĐHCNQ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 30 tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026-2027
CÁC LỚP ĐẠI HỌC K18, K17, K16, K15

I. HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2026-2027_K18

TT	THÁNG		Kế hoạch và thực hiện	7+8	8	8	8	8	8+9	9	9	9	9+10	10	10	10	10	11	11	11	11	11+12	12	12	12	12+
	TUẦN			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
	TỪ NGÀY			27	3	10	17	24	31	7	14	21	28	5	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21	28
	ĐẾN NGÀY			1	8	15	22	29	5	12	19	26	3	10	17	24	31	7	14	21	28	5	12	19	26	2
1	Kế toán tổng hợp K18	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	***	###
		TH																								
2	Quản trị kinh doanh K18, Lào K13	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	***	###
		TH																								
3	Tài chính doanh nghiệp K18, Lào K13	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	***	###
		TH																								
4	Công nghệ phần mềm K18	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	***	###
		TH																								
5	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóaK18	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	***	###
		TH																								
6	Công nghệ kỹ thuật điện K18, Lào K13	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	***	###
		TH																								
7	Công nghệ cơ điện mỏ K18	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	***	###
		TH																								
8	Công nghệ điện lạnh K18	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	***	###
		TH																								
9	Công nghệ kỹ thuật điện tử K18	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	***	###
		TH																								

TT	THÁNG	Kế hoạch và thực hiện	7+8	8	8	8	8	8+9	9	9	9	9+10	10	10	10	10	11	11	11	11	1+12	12	12	12	12+1
	TUẦN		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
	TỪ NGÀY		27	3	10	17	24	31	7	14	21	28	5	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21	28
	ĐẾN NGÀY		1	8	15	22	29	5	12	19	26	3	10	17	24	31	7	14	21	28	5	12	19	26	2
10	Công nghệ kỹ thuật ô tô K18	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
11	Công nghệ sản xuất tự động K18	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
12	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng K18, Lào K13	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
13	Kỹ thuật mỏ K18, Lào K13	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							

II. HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2026-2027_K17

TT	THÁNG	Kế hoạch và thực hiện	7+8	8	8	8	8	8+9	9	9	9	9+10	10	10	10	10	11	11	11	11	1+12	12	12	12	12+1
	TUẦN		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
	TỪ NGÀY		27	3	10	17	24	31	7	14	21	28	5	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21	28
	ĐẾN NGÀY		1	8	15	22	29	5	12	19	26	3	10	17	24	31	7	14	21	28	5	12	19	26	2
1	Kế toán tổng hợp K17, Lào K12	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
2	Quản trị kinh doanh tổng hợp K17	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
3	Tài chính doanh nghiệp Lào K12	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
4	Công nghệ phần mềm K17, Lào K12	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							

TT	THÁNG	Kế hoạch và thực hiện	7+8	8	8	8	8	8+9	9	9	9	9+10	10	10	10	10	11	11	11	11	11+12	12	12	12	12+1
	TUẦN		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
	TỪ NGÀY		27	3	10	17	24	31	7	14	21	28	5	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21	28
	ĐẾN NGÀY		1	8	15	22	29	5	12	19	26	3	10	17	24	31	7	14	21	28	5	12	19	26	2
5	Công nghệ kỹ thuật điện K17, Lào K12	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
6	Công nghệ kỹ thuật điện tử K17	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
7	Công nghệ Kỹ thuật tự động hóa K17	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
8	Công nghệ kỹ thuật cơ khí ô tô K17	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
9	Khai thác mỏ K17	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							

III. HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2026-2027_K16

TT	THÁNG	Kế hoạch và thực hiện	7+8	8	8	8	8	8+9	9	9	9	9+10	10	10	10	10	11	11	11	11	11+12	12	12	12	12+1
	TUẦN		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
	TỪ NGÀY		27	3	10	17	24	31	7	14	21	28	5	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21	28
	ĐẾN NGÀY		1	8	15	22	29	5	12	19	26	3	10	17	24	31	7	14	21	28	5	12	19	26	2
1	Quản trị kinh doanh tổng hợp K16, Lào K11	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
2	Kế toán tổng hợp K16, Lào K11	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							

TT	THÁNG	Kế hoạch và thực hiện	7+8	8	8	8	8	8+9	9	9	9	9+10	10	10	10	10	11	11	11	11	11+12	12	12	12	12+1
	TUẦN		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
	TỪ NGÀY		27	3	10	17	24	31	7	14	21	28	5	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21	28
	ĐẾN NGÀY		1	8	15	22	29	5	12	19	26	3	10	17	24	31	7	14	21	28	5	12	19	26	2
3	Tài chính doanh nghiệp K16, Lào K11	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
4	Công nghệ Kỹ thuật tự động hóa K16	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
5	Công nghệ kỹ thuật điện tử K16	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
6	Công nghệ kỹ thuật điện K16, Lào K11	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
7	Công nghệ cơ điện K16	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
8	Khai thác mỏ K16, Lào K11	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							
9	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng K16, Lào K11	KH	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	H	###	###	***	***	***	***	***	###
		TH																							

[illegible]

IV. HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2026-2027 K15

[illegible]

kg

TT	THÁNG	Kế hoạch và thực hiện	7+8	8	8	8	8	8+9	9	9	9	9+10	10	10	10	10	11	11	11	11	11+12	12	12	12	12+1
	TUẦN		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
	TỪ NGÀY		27	3	10	17	24	31	7	14	21	28	5	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21	28
	ĐẾN NGÀY		1	8	15	22	29	5	12	19	26	3	10	17	24	31	7	14	21	28	5	12	19	26	2
4	Kỹ thuật mở hầm lò K15, Lào K10	KH	TKT	TKT	TKT	TKT	TKT	TTTN	TTTN	TTTN	TTTN	TTTN	TN +	TN +	TN +	KL	KL	KL	KL	BVKI	XTN	XTN	###	BG	###
		TH																							
5	Công nghệ kỹ thuật cơ khí ô tô K15, Lào K10	KH	TTSX	TTSX	TTSX	TTSX	TTTN	TTTN	TTTN	TTTN	###	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	###	BVKI	XTN	XTN	###	BG	###
		TH																							

Ghi chú:

H: Thời gian học;

TTSX: Thực tập sản xuất

KL: Khóa luận tốt nghiệp

: Thời gian dự phòng;

TTTN: Thực tập tốt nghiệp

XTN: Xét tốt nghiệp

* * * : Thời gian ôn, thi, chấm thi kết thúc các học phần

BG: Bể giảng

Quảng Ninh, ngày 30 tháng 06 năm 2026

Nơi nhận:

- Giám hiệu (02);
- Các đơn vị trong toàn trường;
- Lưu VT, ĐT (02 bản)



HIỆU TRƯỞNG

TS. Hoàng Hùng Thắng

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

TS. Nguyễn Văn Thản

NGƯỜI LẬP

Bùi Duy Khuông